

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG
TỈNH THANH HÓA
Bản án số:108/2022/HS-ST
Ngày: 30 - 12 - 2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lợi

Bà Hoàng Thị Thúy

- Th- ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan - Th- ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Trần Mạnh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2022/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số 103/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Vi Đức H, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Tiến H (đã chết) và bà Vi Thị Th; vợ: Lương Thị C (không đăng ký kết hôn), đã bỏ nhà đi từ lâu, hiện nay không rõ tung tích; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam. Không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn T - sinh năm 1971 (đã chết)

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Ng- ời đại diện hợp pháp cho ng- ời bị hại theo uỷ quyền:

Chị Nguyễn Thị M - sinh năm 1975 (vợ anh Thanh) - vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

+ *Bị đơn dân sự:* Ông Đỗ Văn T - sinh năm 1971 (chủ xe ô tô) - vắng mặt

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường C, thị xã D, tỉnh Hà Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ọc tóm tắt nh- sau:

Khoảng 7h00' ngày 29/6/2022, Vi Đức H (có giấy phép lái xe hạng E) điều khiển xe ô tô khách BKS 90B-006.14 trở khách đi từ thành phố Hồ Chí Minh theo đường Quốc Lộ 1A đến thành phố Hà Nội (hướng đi Nam - Bắc). Đến khoảng 15h45' ngày 30/6/2022 H điều khiển xe đi đến khu vực Km331+500 QL1A thuộc

tổ dân phố D, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, là đoạn đường thẳng, mặt đường tương đối bằng phẳng, tim đường có dải phân cách cứng cố định phân chia thành hai chiều xe chạy riêng biệt, mỗi chiều rộng 9m50 được chia thành 02 làn xe cơ giới và 01 làn xe thô sơ được phân chia bằng vạch sơn kẻ đường. Lúc này xe đang đi ở làn đường dành cho xe cơ giới giáp làn đường dành cho xe thô sơ phía Đông quốc lộ 1A, H quan sát thấy phía trước cùng chiều đi có 01 xe ô tô tải đang đi cùng làn đường (không xác định được chủng loại, BKS) và trên làn đường dành cho xe thô sơ có 01 xe mô tô BKS 36B3-0390 do anh Nguyễn Văn T (sinh năm 1971, ở tổ dân phố X, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa) điều khiển. Do muốn vượt xe ô tô tải nên H điều khiển xe ô tô lấn sang làn đường dành cho xe thô sơ để vượt bên phải xe ô tô tải thì thành xe bên phải (cách mặt trước ba-đờ-sốt trước 655cm) va chạm với mặt ngoài bên trái tay nâng xe mô tô và má ngoài lớp ngoài hàng lớp sau bên phải va chạm với người anh T làm anh T và xe mô tô bị ngã cả trượt trên đường. Hậu quả: Anh T chết trên đường đi cấp cứu.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định:**

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là tại Km331+500 QL1A, thuộc tổ dân phố D, thị trấn T, huyện Quảng Xương. Đường QL1A là đường hai chiều Bắc - Nam có dải phân cách cứng phân chia chiều đường, mỗi chiều rộng 9m50, gồm 02 làn xe cơ giới và 01 làn xe thô sơ mỗi chiều đường; mặt đường được dải nhựa tương đối bằng phẳng. Vị trí nơi xảy ra tai nạn là tại chiều đường Nam - Bắc của QL1A.

Lấy mép phía Đông đường QL1A nơi xảy ra tai nạn làm mép chuẩn;

Lấy mép phía Bắc đường vào tổ dân phố D (phía Nam hiện trường) làm điểm mốc

Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo chiều Nam - Bắc, thứ tự phương tiện, dấu vết được thể hiện như sau:

Số (1) là hệ thống vết cà trượt mặt đường, vĩa hè không liên tục dài 90m00, vết có chiều hướng Nam - Bắc. Điểm đầu của vết tương ứng vị trí mép phía Đông đường QL1A, điểm cuối vết tương ứng vị trí giá để chân trước bên trái xe mô tô BKS 36R3-0390 cách mép chuẩn 35cm. Khoảng cách rộng nhất giữa các vết trong hệ thống vết là 0,9m.

Số (2) là vết máu dạng thấm trên mặt đường, kích thước (70x47)cm. Đo từ tâm vết máu vào mép chuẩn được 0,7m; đo về hướng Đông Bắc được 1m00 là vị trí trục bánh sau xe mô tô BKS 36R3-0390.

Số (3) là xe mô tô BKS 36R3-0390 trong tư thế ngã nghiêng trái, đầu xe hướng Đông, đuôi xe hướng Tây. Vị trí trục bánh sau xe tương ứng vị trí mép chuẩn. Đo từ trục bánh trước xe mô tô vào mép chuẩn được 1m00. Hiện tại, xe mô tô nằm trên phân vĩa hè phía Đông QL1A.

Số (4) là chiếc mũ bảo hiểm màu trắng bị vỡ. Đo từ vị trí mũ về hướng Đông Bắc được 0,6m là tâm vết máu (2); đo vào mép chuẩn được 1m20.

Từ điểm đầu hệ thống vết cà trượt (1) đo song song với mép chuẩn được 6m40 là vị trí điểm mốc.

Mở rộng hiện trường về phía Đông là khu vực cửa hàng đá ốp lát Lê Minh Hiền, mở rộng hiện trường 100m về phía Nam có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên.

Mở rộng hiện trường 200m về phía Bắc là vị trí xe ô tô BKS 90B-006.14 đang dừng đỗ sát mép phía Đông đường QL1A.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn T:**

Tại bản kết luận giám định số 2475/GĐPY-PC 09 ngày 19/7/2022 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các vết rách da, xây xước da, bầm tụ máu tại vùng: Đầu, mặt, lưng, vai, tứ chi.

- Trật khớp vai. Gãy xương trái.

- Gãy xương đòn trái, gãy cung trước xương sườn số 1,2,3,4,5 bên trái

- Tụ máu tại: Tổ chức dưới da đầu vùng thái dương trái, cơ thái dương trái, tổ chức dưới da, cơ vùng cổ trái, ngực hai bên, mặt sau xương ức.

- Tụ máu diện rộng trung thất trên

- Khoang ngực trái có 1,8 lít máu không đông.

- Dập, rách tụ máu diện rộng phổi trái.

- Đứt hoàn toàn nhánh động mạch dưới đòn trái.

Nguyên nhân chết: Đa chấn thương

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

Tại bản kết luận giám định số 2416/KL -KTHS ngày 14/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

Va chạm giữa xe ô tô BKS 90B-006.14 với xe mô tô BKS 36R3-0390:

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt ngoài thành xe bên phải (cách mặt trước ba đờ sóc trước 655cm) ô tô BKS 90B-006.14 với mặt ngoài bên trái tay nâng xe mô tô BKS 36R3-0390.

Tại thời điểm va chạm xe ô tô BKS 90B-006.14 ở bên trái, cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô BKS 36R3-0390

Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu chòm vết cà (số 1), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ thành phố Vinh đi Thành phố Thanh Hóa.

Dấu vết ghi nhận tại mặt lãn, má ngoài lớp ngoài hàng lớp sau bên phải (tương ứng vị trí chữ “BFG00”) xe ô tô BKS 90B-006.14 phù hợp do va chạm với nạn nhân, chất liệu vải sợi và mũ bảo hiểm có in chữ “Tiến Phát” tạo nên.

*** Kết quả xác định nồng độ cồn Methanol, Ethanol:**

Tại biên bản làm việc kiểm tra nồng độ cồn đối với Vi Đức H với phương pháp kiểm tra qua hơi thở bằng máy. Kết quả: Trong hơi thở của Hạnh không có nồng độ cồn.

Tại bản kết luận giám định số HP192/2022/TTPY ngày 20/7/2022 của Trung tâm pháp y Thanh Hóa kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Văn Thanh gửi giám định pháp y về hóa pháp:

- Không có cồn Methanol

- Có cồn Ethanol, nồng độ 43,6mg/100ml

- Không phát hiện thấy các chất ma túy, kích thích

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất được 01 camera của Chi nhánh giao hàng nhanh J&T ở tổ dân phố T, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương có chứa hình ảnh vụ va chạm giao thông trên. Cơ quan cảnh sát điều tra đã ghi lại dữ liệu vào 01 đĩa CD-R màu vàng và niêm phong theo qui định. Tại kết luận giám định số 2991/KL-KTHS ngày 31/8/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công

an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 01 tệp video của 01 đĩa CD-R gửi giám định.

Kết quả khám nghiệm phương tiện cũng như báo cáo của chị Nguyễn Thị M (vợ anh T), chiếc xe mô tô BKS 36R3-0390 là của gia đình chị đứng tên anh T, sau khi tai nạn xảy ra xe mô tô chỉ bị xây xước nhẹ, vẫn hoạt động bình thường, gia đình vẫn đang để đi chữa sửa chữa gì.

Về dân sự: Ngày 24/8/2022 Vi Đức H và anh Đỗ Ngọc T (sinh 1993, ở tổ dân phố Đ, xã C, huyện D, tỉnh Hà Nam là người được chủ xe ông Đỗ Văn T ủy quyền) đã thỏa thuận bồi thường 01 lần cho gia đình bị hại gồm: Toàn bộ chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, hỗ trợ nuôi con nhỏ, tiền sửa chữa xe mô tô là: 200.000.000đ, gia đình anh Thanh (chị M là vợ anh T) đã nhận đủ tiền và từ chối không kê khai, không yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Vi Đức Hạnh.

Đối với xe ô tô BKS 90B-006.14 và xe mô tô BKS 36R3-0390 sau khi tiến hành khám nghiệm thu thập dấu vết cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương đã trả lại cho chủ sở hữu theo qui định.

Tại bản cáo trạng số 01/CTr-VKSQX ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương truy tố Vi Đức H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương luận tội vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Công nhận bị cáo, bị đơn dân sự đã bồi thường xong phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, lời sau cùng đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Xương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm xe và các chứng cứ khác được thu thập phản ánh trong hồ sơ. Đủ cơ sở

chứng minh: Vi Đức H (có giấy phép lái xe hợp lệ) điều khiển xe ô tô khách BKS 90B-006.14 chở khách đi từ thành phố Hồ Chí Minh theo QL1A ra thành phố Hà Nội (hướng Nam-Bắc). Đến khoảng 15h45' ngày 30/6/2022, đi đến khu vực Km331+500QL1A thuộc tổ dân phố D, Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa, Hạnh điều khiển xe ô tô đi lấn sang làn đường dành cho xe thô sơ để vượt xe đi phía trước cùng chiều thì va chạm với xe mô tô BKS 36R3-0390 do anh Nguyễn Văn T điều khiển đang đi phía trước cùng chiều làm xe mô tô và anh T bị ngã cả trượt trên đường. Hậu quả: anh T chết trên đường đi cấp cứu. Nên tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố Vi Đức H về tội: "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với qui định của pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội của Vi Đức H có đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội: "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ" tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

[3]. Tính chất vụ án: Đây là vụ tai nạn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng làm thiệt hại đến tính mạng con người. Vi Đức H có giấy phép lái xe hợp lệ trong khi điều khiển ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông đi đến khu vực Km331+500QL1A thuộc tổ dân phố D, Thị trấn T, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa vào buổi chiều là khu vực đông người qua lại đã cầu thả, chủ quan, đi lấn sang làn đường dành cho xe thô sơ để vượt xe đi phía trước cùng chiều gây va chạm với xe mô tô BKS 36R3-0390 do anh Nguyễn Văn T điều khiển đang đi phía trước cùng chiều, hậu quả: anh T chết, nguyên nhân xảy ra tai nạn lỗi hoàn toàn do bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm luật giao thông đường (khoản 1 Điều 9 và khoản 2, 4 Điều 14 Luật giao thông đường bộ qui định về vượt xe), vi phạm đến trật tự an toàn xã hội, xâm phạm đến tính mạng con người, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, do vậy phải xử lý nghiêm.

[4] Nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhận thức, có giấy phép lái xe hợp lệ, trong khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đã vi phạm Luật giao thông đường bộ, dẫn đến phạm tội. Với tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, lẽ ra phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, nhưng xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội do lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân cùng với chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, phía gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo hiện nay hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bố đẻ mới mất (mất tháng 3/2022), con đẻ bị bệnh ung thư đã điều trị một thời gian dài cũng mới mất (mất tháng 7/2022), nhà đất bị cáo đã bán hết để bồi thường cho gia đình bị hại, hiện nay bị cáo về ở nhờ với mẹ đẻ, là lao động chính, phải nuôi mẹ già ốm yếu, vợ hiện đã bỏ đi không có tin tức gì, sau khi phạm tội đã rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, quá trình tại địa phương chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng (có xác nhận của chính quyền địa phương), đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được qui định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, nghĩ nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát của chính quyền, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà cải tạo, trở thành người công dân có ích cho xã hội

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, bị đơn dân sự và gia đình bị hại là chị Nguyễn Thị Mận đã thống nhất thỏa thuận bồi thường cho gia đình chị M số tiền 200.000.000đ, gia đình chị M đã nhận đủ và không có ý kiến thắc mắc gì. Xét việc thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật, nghĩ nên công nhận phần bồi thường dân sự đã giải quyết xong.

[6]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[7]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Vi Đức H phạm tội "Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"

Xử phạt: Vi Đức H 24 (hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 (bốn tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bông Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo theo qui định tại khoản 5 Điều 65 BLHS.

- Công nhận bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường xong phần dân sự cho gia đình bị hại.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Ng-ời đ-ợc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a ,9 của Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp cho bị hại theo ủy quyền, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị đơn dân sự
- Người ĐDHP cho bị hại;
- VKSND huyện Q;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Q;
- Thi hành án dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Bùi Thị Huyền

